


## TRIỂN KHAI DỰ ÁN “Hệ thống Thông tin – Thư viện điện tử liên kết các trường đại học”

ua giai đoạn nghiên cứu khả thi, ngày 25/02/2004, Sở Kế hoạch và đầu tư TP. Hồ Chí Minh đã ký Quyết định số 65/QĐ-KHĐT phê duyệt Dự án “*Hệ thống thông tin – thư viện điện tử liên kết các trường đại học*” do Trường ĐH Khoa học Tự nhiên TP. Hồ Chí Minh làm chủ đầu tư.

Ngày 9/3/2004 Hiệu trưởng Trường ĐH Khoa học Tự nhiên ký Quyết định số 35/2994/QĐ/TC-HC thành lập Ban Quản lý và Tổ Chuyên gia tư vấn Dự án “*Hệ thống thông tin – thư viện điện tử liên kết các trường đại học*” gồm các thành viên sau:

– **Ban Quản lý:**

1. PGS. TS. Phạm Đình Hùng, Phó Hiệu trưởng trường ĐHKHTN, Trưởng ban
2. ThS. Nguyễn Minh Hiệp, GD Thư viện trường ĐHKHTN, Phó ban thường trực
3. Ông Trần Công Lý, Trưởng Phòng QTTB trường ĐHKHTN, Ủy viên
4. Ông Nguyễn Duy Lâm, Trưởng Phòng Tài vụ trường ĐHKHTN, Ủy viên
5. Ông Lương Tú Sơn, PGĐ Trung tâm Thông tin KHCN, Sở KHCN TP. HCM, Ủy viên
6. Bà Dương Thúy Hương, Phó GD Thư viện trường ĐHKHTN, Thư ký

– **Tổ Chuyên gia Tư vấn:**

1. ThS. Nguyễn Minh Hiệp, GD Thư viện trường ĐHKHTN, Tổ trưởng
2. ThS. Lê Đức Phúc, Phó trưởng Phòng QLKH-HTQT-SĐH trường ĐHKHTN, Tổ phó
3. TS. Dương Anh Đức, Trưởng Khoa CNTT trường ĐHKHTN, Tổ viên
4. ThS. Trần Quang Hình, Phó trưởng Phòng QTTB trường ĐHKHTN, Tổ viên
5. ThS. Đoàn Hồng Nghĩa, Chuyên gia CNTT, Integrated e-Solutions, Ltd., Tổ viên
6. ThS. Hoàng Thị Thục, Q. GD Thư viện Trung tâm ĐHQG TP. HCM, Tổ viên

## KẾ HOẠCH THỰC HIỆN

### Phân chia hạng mục dự án

#### 1. Hạng mục 1 :

Thiết kế chi tiết phần mềm hệ thống công thông tin, các phần mềm ứng dụng và phần mềm tương hợp và thiết bị phần cứng tương ứng.

#### 2. Hạng mục 2 :

- Thực thi lập trình phần mềm hệ thống công thông tin, các phần mềm ứng dụng và phần mềm tương hợp;
- Cài đặt, hướng dẫn sử dụng và đào tạo quản trị hệ thống cho các phần mềm kể trên

#### 3. Hạng mục 3 : Mua sắm máy chủ phần cứng

#### 4. Hạng mục 4 : Thiết lập và vận hành kết nối mạng cho 9 trường

#### 5. Hạng mục 5 :

- Thiết lập chính sách liên thông thư viện
- Thống nhất chuẩn nghiệp vụ
- Tập huấn nghiệp vụ và công nghệ

### Phương án triển khai từng hạng mục

#### 1. Hạng mục 1 :

a. *Phương án triển khai* : đấu thầu rộng rãi

b. *Giải thích* : Theo đánh giá của các chuyên gia CNTT thì công đoạn thiết kế phần mềm là vô cùng quan trọng và quyết định sự thành công của dự án. Trong hướng dẫn của Ban điều hành đề án 112 thì tỷ lệ chi phí dành cho thiết kế phần mềm chỉ chiếm khoảng mười mấy phần trăm của chi phí xây dựng phần mềm trong khi đối với dự án này thì chi phí dành cho thiết kế chiếm khoảng một phần ba tổng chi phí và tỷ lệ này là khá lớn. Đây là một vấn đề hợp lý trong phát triển phần mềm nhằm tránh rủi ro cho dự án vì nếu có một bản thiết kế tốt và được nghiệm thu thông qua thì giai đoạn triển khai sẽ rất thuận lợi vì chúng ta biết được kết quả và có trước được tiêu chí đánh giá phần mềm. Nếu giao trọn gói cho một công ty vừa thiết kế vừa thi công phần mềm thì hết sức khó khăn trong quản lý và chưa chắc chắn đã đạt kết quả như mong muốn vì chúng ta chưa có trước được bản thiết kế phần mềm cũng như là những tiêu chí để đánh giá phần mềm đó.

#### 2. Hạng mục 2 :

a. *Phương án triển khai* : đấu thầu rộng rãi

b. *Giải thích* : Đây là một công đoạn thuần túy là gia công phần mềm theo thiết kế đã có (hạng mục 1) nên việc triển khai theo hình thức đấu thầu rộng rãi là hoàn toàn hợp lý nhằm tìm được một đơn vị có đủ năng lực, đảm bảo được chất lượng sản phẩm đồng thời tiết kiệm được chi phí triển khai.

**3. Hạng mục 3 :**

a. *Phương án triển khai* : đấu thầu rộng rãi

b. *Giải thích* : Đây là công đoạn thuần túy là mua sắm thiết bị nên việc đấu thầu rộng rãi là hoàn toàn hợp lý nhằm đảm bảo chất lượng sản phẩm và tiết kiệm chi phí trong đầu tư thông qua hình thức đấu thầu rộng rãi.

**4. Hạng mục 4 :**

a. *Phương án triển khai* : Ký hợp đồng trực tiếp với Bưu điện

b. *Giải thích* : Đây là công đoạn có tính chất đặc thù của ngành Bưu điện nên việc ký hợp đồng với Bưu điện để triển triển khai công đoạn này là hoàn toàn hợp lý theo các quy định hiện hành.

**5. Hạng mục 5 :**

a. *Phương án triển khai* : Chủ đầu tư tự thực hiện dưới dạng một đề tài khoa học dùng ngân sách đầu tư

b. *Giải thích* : Do chính sách liên thông là thành tố quan trọng nhất của dự án này – chính sách liên thông đề ra nghiệp vụ thư viện cần cung cấp và từ đó xác định chuẩn công nghệ liên thông chúng ta cần theo – cho nên chúng ta cần lập ra chính sách liên thông tổng quát, trong đó có các yêu cầu cụ thể mà nghiệp vụ và công nghệ cần đáp ứng. **Chính sách liên thông sau khi tạo lập, ví dụ như từ tháng thứ 2 của dự án, cần được vận hành ngay lập tức để chỉ ra các bất cập và các vấn đề khúc mắc cần giải quyết.** Việc vận hành chính sách liên thông trong thời gian chưa có công nghệ sẽ bao gồm các yếu tố sau:

- Cung cấp một số tài liệu hoặc một phần tài liệu được yêu cầu qua e-mail, fax hoặc bản photocopy qua bưu điện
- Cho phép đọc giả thông qua thủ thư mượn liên thư viện giữa các thư viện đồng ý về nguyên tắc này
- Cùng mua sắm các nguồn tài liệu dạng bản in
- Cùng chia sẻ các tài liệu điện tử và CSDL hiện có
- Tập huấn về nghiệp vụ và công nghệ

**Tiến độ thực hiện**

Công việc	Thời gian (tháng thứ)								
	1	2	3	4	5	6	7	8	9
Thực hiện chính sách liên thông		■	■	■	■	■	■	■	■
Thiết kế phần mềm		■	■	■					
Tập huấn nghiệp vụ và công nghệ		■	■	■	■	■			
Thực thi phần mềm					■	■	■	■	
Mua sắm máy chủ							■	■	
Thiết lập và vận hành kết nối							■	■	■
Cài đặt, hướng dẫn sử dụng và đào tạo									■

